

KẾ HOẠCH

Khắc phục các hạn chế năm 2024 và thực hiện đánh giá năng lực cạnh tranh (DDCI) huyện Chi Lăng năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 29/03/2025 của UBND tỉnh về kế hoạch khắc phục các hạn chế trong việc triển khai DDCI năm 2024 và kế hoạch thực hiện năm 2025; trên cơ sở kết quả xếp hạng Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và UBND cấp huyện (DDCI) năm 2024 và những khuyến nghị của Đơn vị tư vấn DDCI tại Hội nghị công bố kết quả bộ Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện tỉnh Lạng Sơn năm 2024. UBND huyện Chi Lăng xây dựng kế hoạch khắc phục các hạn chế trong việc triển khai DDCI năm 2024 và kế hoạch thực hiện năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định các hạn chế, yếu kém và nguyên nhân của những hạn chế trong thực hiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI) giảm điểm trong năm 2023; đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp để cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu đã đề ra tại Kế hoạch số 75-KH/HU ngày 30/12/2021 của Huyện ủy Chi Lăng về thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TU ngày 23/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 – 2025, Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 11/01/2022 của UBND huyện về Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh huyện Chi Lăng giai đoạn 2021 - 2025.

Nâng cao ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc thực hiện nhiệm vụ các chỉ số DDCI; xác định các giải pháp khắc phục và nâng cao hiệu quả đánh giá DDCI trong thời gian tới.

Tăng cường trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy tính chủ động của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc đổi mới, nâng cao chất lượng điều hành nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

Tiếp tục phối hợp khảo sát đánh giá năng lực điều hành của UBND huyện trên cơ sở thu thập ý kiến về mức độ hài lòng của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh hoạt động trên địa bàn huyện. Nghiên cứu giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện; khắc phục những hạn chế, tồn tại của năm 2024, góp phần tạo lập môi trường thuận lợi cho hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh, củng cố niềm tin, sự đồng thuận và tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

2. Yêu cầu

Làm rõ trách nhiệm của chính quyền, đặc biệt là vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn trong việc thực hiện hiệu quả chỉ số DDCI năm 2024, đồng thời tập trung nâng cao và cải thiện các chỉ số DDCI trong năm 2025.

Việc triển khai bộ chỉ số DDCI năm 2025 cần được rà soát và chuẩn hóa dựa trên kết quả đánh giá DDCI năm 2024 và bổ sung, cải tiến các chỉ số thành phần và tiêu chí đánh giá. Kết quả khảo sát, điều tra lấy ý kiến năm 2025 cần được tổng hợp, phân tích, đánh giá đầy đủ, khách quan, minh bạch; là cơ sở khoa học để sở, ban, ngành cùng các cơ quan có liên quan tiếp thu ý kiến đóng góp của cộng đồng doanh nghiệp để đề ra các giải pháp thiết thực, hiệu quả nhằm phát huy những ưu điểm và khắc phục những tồn tại trong việc nâng cao chất lượng điều hành. Nội dung khảo sát, điều tra ý kiến phải tiếp tục đảm bảo 05 nguyên tắc, bao gồm: (1) Thực tiễn; (2) Khả thi; (3) Chính xác; (4) Ý nghĩa và (5) Bảo mật. Nghiên cứu bổ sung thêm nguyên tắc (6) Công bằng và (7) Trung thực.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC DDCI NĂM 2024

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được và các hạn chế, khó khăn trong quá trình triển khai DDCI năm 2024 cùng với các phân tích và khuyến nghị của Đơn vị tư vấn DDCI, các cơ quan, đơn vị tập trung cao độ khắc phục những hạn chế còn tồn tại trong năm 2024, đồng thời triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm sau:

Kết quả xếp hạng DCCI năm 2024 huyện Chi Lăng đứng thứ 8/11 huyện, thành phố với số điểm 63,25 điểm, giảm 3,32 điểm so với năm 2023. Trong đó:

(1) Chỉ số Tính minh bạch và tiếp cận thông tin đạt 6,3 điểm, đứng thứ 5/11 huyện thành phố và giảm 1,14 điểm. Hạn chế qua khảo sát: còn 21,14% DN cho rằng cần phải có “mối quan hệ” với CQĐP thì mới có thể dễ dàng tiếp cận được các thông tin và tài liệu.

(2) Chỉ số Chi phí thời gian đạt 3,2 điểm đứng thứ 11/11 huyện, thành phố, giảm 1,96 điểm. Hạn chế qua khảo sát: Việc hoàn tất các TTHC thì DN còn phải đi lại nhiều lần; còn có DN cảm thấy sự trùng lặp trong các nội dung thanh tra, kiểm tra từ cơ quan địa phương.

(3) Chỉ số Chi phí không chính thức đạt 3,63 điểm, đứng thứ 11/11 huyện, thành phố, giảm 3,4 điểm. Hạn chế qua khảo sát: Có 58,1% DN tham gia khảo sát cho rằng khi thực hiện các TTHC liên quan đến CQĐP còn phải chi trả các khoản chi phí không chính thức; còn khoảng 3% DN cho biết phải đưa quà,... cho cán bộ thanh tra, kiểm tra trong các đợt thanh tra, kiểm tra. Ngoài ra, tỷ lệ DN cho biết công việc sẽ được giải quyết đúng như mong đợi sau khi trả chi phí không chính thức là 44,38%.

(4) Chỉ số cạnh tranh bình đẳng đạt 4,41 điểm, đứng thứ 10/11 huyện, thành phố, giảm 0,22 điểm. Hạn chế qua khảo sát: Có 27,84% DN không cho rằng mức độ quan tâm của cơ quan địa phương đến DN tỷ lệ thuận với mức độ đóng góp của DN cho cơ quan địa phương, và 72,16% vẫn cảm thấy lo lắng đến

khả năng cơ quan địa phương sẽ không dành sự quan tâm cho mình nếu mức đóng góp của DN cho địa phương không “đủ lớn”.

(5) Chỉ số hỗ trợ doanh nghiệp đạt 7,99 điểm, đứng thứ 1/11 huyện, thành phố, giảm 0,16 điểm. Hạn chế qua khảo sát: Chỉ có 64,49% DN ghi nhận được mời/thông báo tham gia các buổi đối thoại với cơ quan địa phương; Có 3,04% DN chưa ghi nhận kết quả giải quyết các kiến nghị, vướng mắc của DN sau đối thoại.

(6) Chỉ số tính năng động và hiệu lực của địa phương đạt 8,46 điểm, đứng thứ 01/11 huyện, thành phố. Hạn chế qua khảo sát: Còn 25,89% DN cho rằng cơ quan địa phương vẫn chưa đủ mạnh dạn, sáng tạo trong việc triển khai các chủ trương theo hướng có lợi cho môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn huyện.

(7) Chỉ số vai trò của người đứng đầu đạt 7,81 điểm, đứng thứ 6/11 huyện, thành phố, giảm 0,88 điểm. Hạn chế qua khảo sát: Tuy nhiên, còn 13,44% DN chưa hoàn toàn tin tưởng rằng người đứng đầu cơ quan địa phương đã hành động để thực hiện các cam kết cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn huyện.

(8) Chỉ số Thiết chế pháp lý và An ninh trật tự đạt 6,56 điểm, đứng thứ 6/11 huyện, thành phố, giảm 0,07 điểm. Hạn chế qua khảo sát: Có 47,66% DN cho rằng đơn vị phải bỏ nhiều chi phí thuê dịch vụ bảo vệ, an ninh để bảo vệ tài sản của đơn vị. Có 51,01% DN cho rằng đơn vị phải trả chi phí cho các hoạt động bảo kê hoặc hỗ trợ xã hội phi chính thức để được yên ổn sản xuất kinh doanh.

(9) Chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin một cách tích cực trong quản trị điều hành tại địa phương đạt 8,75 điểm, đứng thứ 1/11 huyện, thành phố. Hạn chế qua khảo sát: Còn trên 7% DN chưa cho rằng tài liệu quy phạm pháp luật, thông tin quy hoạch, kế hoạch, chế độ chính sách được cơ quan địa phương công bố đầy đủ kịp thời trên website; 7,2% DN chưa cho rằng các kết quả xử lý, trả lời câu hỏi, giải đáp thắc mắc, kiến nghị được công khai đầy đủ trên website.

(10) Chỉ số Tiếp cận đất đai đạt 6,42 điểm, đứng thứ 7/11 huyện, thành phố, tăng 0,91 điểm. Hạn chế qua khảo sát: Vẫn còn 18,68% DN cho rằng các công tác giải phóng mặt bằng vẫn còn chưa thực sự hiệu quả; 35,26% DN tham gia khảo sát vẫn đang cho rằng việc tiếp cận mở rộng mặt bằng kinh doanh sản xuất là khó khăn; 31,43% DN thì cho rằng giá thuê mặt bằng sản xuất, kinh doanh có hiện tượng tăng nhanh trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh; 39,77% DN gặp khó khăn khi thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến đất đai tại địa phương; 41,05% không hài lòng vì thời hạn giải quyết hồ sơ đất đai thường dài hơn so với thời hạn niêm yết hoặc văn bản quy định.

Từ những hạn chế nêu trên, UBND huyện Chi Lăng đưa ra một số nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới đề như sau:

1. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn cần đẩy mạnh việc đổi mới và nâng cao chất lượng công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành trong thực hiện nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của đơn vị mình; kịp thời chỉ đạo, rà soát những

tồn tại, hạn chế thuộc phạm vi quản lý của ngành, lĩnh vực đề ra biện pháp chấn chỉnh, khắc phục.

2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thực hiện công khai minh bạch về nội dung khảo sát chỉ số về DDCI đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, cộng đồng doanh nghiệp và người dân trên địa bàn huyện để tham gia khảo sát cho phù hợp với tình hình thực tế của huyện. Tham mưu cho UBND huyện chủ động tổ chức các chương trình đối thoại, làm việc với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn để kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc đối với từng lĩnh vực; các chương trình đối thoại cần đảm bảo thực chất, có sự tham gia của các đơn vị chức năng liên quan, nhằm đưa ra giải pháp cụ thể, hiệu quả, tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp; đồng thời cần cam kết theo dõi, giám sát kết quả xử lý các vấn đề đã được doanh nghiệp phản ánh.

3. Các cơ quan, đơn vị, cần thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức có liên quan đến doanh nghiệp nhằm đảm bảo hiệu lực, hiệu quả của các quy định, chính sách đối với doanh nghiệp; đặc biệt là các quy định, chính sách có liên quan đến đầu tư, vốn tín dụng, đất đai, xây dựng, thuế, giấy phép kinh doanh có điều kiện. Xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp.

4. Theo các nội dung hạn chế của năm 2024, các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ, địa bàn, nghiêm túc nghiên cứu, thực hiện và tiếp tục đưa ra các giải pháp thiết thực, hiệu quả góp phần cải thiện chỉ số và thứ hạng năng lực cạnh tranh cấp huyện năm 2025.

5. Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền Kế hoạch này nhằm tạo đồng thuận trong xã hội về ý thức, trách nhiệm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo động lực trong phát triển toàn diện các mặt kinh tế - xã hội của huyện.

6. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với đơn vị tư vấn DDCI và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tập huấn để phân tích, trao đổi, đánh giá những tồn tại, hạn chế trong năm 2024 để có kế hoạch hành động cụ thể tập trung quyết liệt khắc phục những chỉ số thành phần còn hạn chế, đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp để cải thiện ngay từ những tháng đầu năm 2025.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu tổ chức các chương trình đối thoại, làm việc với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn để kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền, đảm bảo thực chất, hiệu quả, tạo thuận lợi nhất cho doanh nghiệp trong khuôn khổ pháp luật.

7. Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND huyện tổ chức các đoàn kiểm tra việc chấp hành thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn. Kiểm soát, siết chặt kỷ cương trong việc tương tác với doanh nghiệp, kiểm soát chặt chẽ chi phí không chính thức góp phần làm giảm tương tác có khía cạnh tiêu cực.

8. Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì phối hợp với các phòng, ban, đơn vị, cơ quan liên quan hướng dẫn trực tiếp cho doanh nghiệp về thủ tục

hành chính, cung cấp mẫu hồ sơ đối với các thủ tục hành chính thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện, xã; cung cấp mẫu hồ sơ, hỗ trợ giải đáp thắc mắc, kịp thời xử lý, kiến nghị cơ quan liên quan xử lý các phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp; nghiên cứu xây dựng và triển khai các kênh hỗ trợ trực tuyến, đường dây nóng tư vấn, nhằm giúp doanh nghiệp thuận tiện hơn trong việc tiếp cận thông tin, thực hiện thủ tục hành chính và giải quyết các vấn đề phát sinh. Tiếp tục phát huy vai trò của Tổ hỗ trợ pháp lý, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn huyện Chi Lăng tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh trong việc hướng dẫn kê khai, chuẩn bị hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính, giải quyết các thông tin phản ánh của người dân, doanh nghiệp đến làm thủ tục.

9. Thanh tra huyện, các cơ quan, đơn vị tăng cường rà soát kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp của các cơ quan, đơn vị đảm bảo không trùng lặp về nội dung, hạn chế tối đa việc thanh tra, kiểm tra tại doanh nghiệp.

10. Các chi nhánh ngân hàng trên địa bàn huyện đưa ra các biện pháp để thực hiện có hiệu quả các chính sách của Chính phủ về hỗ trợ tín dụng, hỗ trợ lãi suất để vốn vay đến được với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong huyện. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn huyện tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ, hợp tác xã trong việc xét các điều kiện vay vốn, tài sản thế chấp để dòng vốn được khai thông đến các dự án, các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh. Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý các kiến nghị, giải quyết khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình tiếp cận vốn vay ngân hàng.

11. Đề nghị Hội Doanh nghiệp huyện tăng cường vai trò cầu nối, kịp thời thông tin đến doanh nghiệp, hợp tác xã các chính sách, giải pháp của tỉnh, huyện, đồng thời thu thập ý kiến, kiến nghị của các tổ chức để phản ánh với các cơ quan chức năng của huyện; tổ chức buổi sinh hoạt hội để doanh nghiệp, hợp tác xã được chia sẻ, trao đổi thông tin, giải đáp thắc mắc, từ đó nâng cao nhận, tạo sự đồng thuận và sự tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của huyện; xây dựng thêm các kênh thông tin liên lạc hiệu quả, thường xuyên cập nhật thông tin về các chính sách, quy định mới, tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã trong việc tiếp cận thông tin, giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã hoạt động sản xuất kinh doanh.

III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NĂM 2025

1. Chỉ số “Tính minh bạch và tiếp cận thông tin”:

Tiếp tục quan tâm đầu tư, chỉnh trang cơ sở vật chất bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã về hình ảnh, bảng niêm yết thủ tục hành chính, mã quét QR - code thực hiện tra cứu, truy cập nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

Triển khai thực hiện tốt các dịch vụ hành chính công và tổ chức quản lý tốt dịch vụ hành chính công trực tuyến liên kết từ huyện xuống xã.

Đăng tải đầy đủ và kịp thời các thông tin về quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; quy hoạch xây dựng; quy hoạch, kế hoạch phát triển các khu du lịch; quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực; danh mục các dự án kêu gọi đầu tư; các chính sách ưu đãi đầu

tư, hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp... trên Trang thông tin điện tử của huyện.

Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng nội dung các chuyên mục và hình thức trang thông tin điện tử của huyện về: Website/trang thông tin điện tử của huyện (*dễ dàng tìm được thông tin, đáp ứng yêu cầu pháp luật về công khai ngân sách với cơ quan hành chính; các thông tin, văn bản quy phạm pháp luật mới được cập nhật thường xuyên; cung cấp cơ sở dữ liệu về thị trường, danh sách doanh nghiệp, dự án của địa phương; có thể tải tài liệu/quy hoạch/kế hoạch của địa phương từ website một cách thuận tiện; doanh nghiệp dễ tiếp cận các thông tin, tài liệu quan trọng của địa phương; hoạt động thanh, kiểm tra được phối hợp và thông báo minh bạch hơn tới doanh nghiệp*).

Thông tin, đăng tải kịp thời trên Trang thông tin điện tử huyện các văn bản của Trung ương, tỉnh, văn bản điều hành của UBND huyện (trừ văn bản thuộc bí mật Nhà nước) liên quan đến công tác quản lý Nhà nước (các văn bản quy phạm pháp luật, bản đồ quy hoạch đất đai,...) theo quy định của pháp luật, đồng thời bổ sung cập nhật lại trang web.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND huyện

Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

2. Chỉ số “Chi phí thời gian”

Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính trên các lĩnh vực đảm bảo các thủ tục được giải quyết đúng, trước thời hạn quy định. Tỷ lệ hồ sơ TTHC do phòng chuyên môn UBND huyện, UBND cấp xã tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn và trước hạn đạt 99% trở lên; Hoàn thành rà soát, đơn giản hóa đối với 100% TTHC nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước đã được công bố. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính. Đẩy mạnh thực hiện tiếp nhận hồ sơ trực tuyến và thanh toán lệ phí, nhận kết quả trực tuyến.

Tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính, phối hợp tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền rút ngắn thời gian giải quyết các loại thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực: Thuế, bảo hiểm xã hội, đất đai, xây dựng, thủ tục đầu tư... để doanh nghiệp sớm được gia nhập thị trường, tổ chức hoạt động kinh doanh.

Tiếp tục củng cố và hoàn thiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính theo chức năng, thẩm quyền được giao. Thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi cá nhân, tổ chức vì sự sai sót, quá hạn trong giải quyết thủ tục hành chính.

Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan nhà nước đối với công tác thanh tra, kiểm tra nhằm tránh chồng chéo và gây khó khăn cho doanh nghiệp.

Bổ trí công chức có đủ năng lực, trách nhiệm, phẩm chất đạo đức tốt, thực hiện nhiệm vụ ở những vị trí thường xuyên tiếp xúc, làm việc với doanh nghiệp, người dân đảm bảo tính chuyên nghiệp, đúng mực.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND huyện

Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

3. Chỉ số “Chi phí không chính thức”:

Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch về phòng, chống tham nhũng. Thường xuyên rà soát, công khai minh bạch trong việc phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra, kết hợp thanh, kiểm tra liên ngành các nội dung trong một cuộc thanh tra, kiểm tra để tránh chồng chéo, trùng lặp, đảm bảo nguyên tắc không thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/năm.

Thường xuyên kiểm tra việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trách nhiệm, năng lực đáp ứng yêu cầu công tác, đặc biệt là trong giải quyết các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực; kịp thời phát hiện xử lý nghiêm cán bộ, công chức có thái độ hách dịch, nhũng nhiễu, gây khó khăn, trì hoãn thủ tục cho các doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân liên quan.

Thực hiện công khai thông tin đường dây nóng tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Công khai, minh bạch, đầy đủ các chính sách, thủ tục hành chính, để người dân và doanh nghiệp biết, thực hiện.

Phối hợp Hội doanh nghiệp huyện tạo kênh thông tin phản hồi thường xuyên về các hiện tượng cán bộ nhũng nhiễu để đảm bảo quyền lợi của cộng đồng doanh nghiệp.

Cơ quan chủ trì: Thanh tra huyện

Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

4. Chỉ số “Cạnh tranh bình đẳng”

Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về đấu thầu, lựa chọn nhà đầu tư; đầu tư theo hình thức hợp tác công tư đảm bảo công khai, minh bạch, đúng theo quy định của pháp luật.

Phối hợp chỉ đạo các chi nhánh ngân hàng trên địa bàn huyện xem xét giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quan hệ tín dụng giữa doanh nghiệp và ngân hàng.

Thường xuyên thông tin, trao đổi phản ánh những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp với các ngành, các cấp để tập trung tháo gỡ, hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh.

Chỉ đạo đẩy mạnh việc minh bạch, công bằng đối với tất cả các doanh nghiệp, không phân biệt có sự đóng góp các nguồn lực đầu tư cho các hoạt động an sinh xã hội.

Cơ quan chủ trì: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

5. Chỉ số “Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp”

Tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tìm kiếm đối tác kinh doanh cũng như thuận tiện trong các giao dịch. Tư vấn, hướng dẫn doanh nghiệp về những chính sách hỗ trợ của Nhà nước, tạo điều kiện để doanh nghiệp tiếp cận, thụ hưởng đầy đủ các chính sách hỗ trợ theo quy định: Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND

ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2025; Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh và Hướng dẫn liên ngành số 1889/HDLN-HTĐT ngày 14/9/2022 về một số chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; các chính sách về thuế, bảo hiểm xã hội, lao động... Thường xuyên nắm bắt thông tin sản xuất kinh doanh, lao động, việc làm của các doanh nghiệp để có biện pháp tham mưu hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư. Phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh của Trung ương, của tỉnh.

Thường xuyên khảo sát, tổng hợp kiến nghị doanh nghiệp, trả lời kiến nghị doanh nghiệp. Tổ chức gặp mặt, đối thoại doanh nghiệp theo định kỳ nhằm kịp thời động viên, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Đặc biệt chú trọng công tác trả lời và công khai hóa kết quả xử lý các kiến nghị của doanh nghiệp trên nhiều kênh thông tin...

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tăng cường các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, gắn kết hoạt động xúc tiến thương mại với các hoạt động khuyến công để tạo hiệu quả cao hơn trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Hỗ trợ, thông tin cho các doanh nghiệp để tham dự các hội chợ trong và ngoài huyện nâng cao hiệu quả công tác thông tin dự báo.

Phát huy vai trò của Hội doanh nghiệp huyện trong việc thông tin, trao đổi, là cầu nối giữa các doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước được thường xuyên; tiếp tục củng cố và phát triển quan hệ giữa cộng đồng doanh nghiệp với các cơ quan nhà nước; kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; thúc đẩy quan hệ hợp tác giữa các doanh nghiệp nhằm nâng cao khả năng kinh doanh, năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp.

Cơ quan chủ trì: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

6. Chỉ số “Thiết chế pháp lý và An ninh trật tự”

Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đa dạng hóa hình thức phổ biến kiến thức về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước cho cộng đồng doanh nghiệp, góp phần giúp các doanh nghiệp nắm được các quy định của pháp luật để chủ động bảo vệ quyền lợi của mình; phối hợp tổ chức các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp dưới nhiều hình thức như tổ chức gặp mặt, đối thoại doanh nghiệp, tổ chức hội thảo, hội nghị.

Nâng cao chất lượng tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Phối hợp với các cơ quan tư pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các quy trình tố tụng, để góp phần cải thiện chỉ số thiết chế pháp lý và an ninh trật tự.

Tăng cường nắm tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn. Kịp thời cung cấp thông tin phục vụ các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tư vấn, thông tin về thị trường, sản xuất kinh doanh, lựa chọn đối tác ngoài địa bàn huyện có năng lực tài chính, công nghệ tiên tiến, có uy tín, tâm huyết... vào đầu

tư tại địa phương. Phối hợp thẩm định, đánh giá các chương trình, dự án đầu tư bên ngoài vào địa bàn trước khi các cơ quan, đơn vị trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; giữ vững an ninh trật tự địa phương, tạo môi trường ổn định, an toàn cho các doanh nghiệp kinh doanh trên địa bàn huyện.

Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp huyện (nội dung thiết chế pháp lý); Công an cấp xã (thiết chế an ninh trật tự).

Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

7. Chỉ số “Vai trò người đứng đầu”

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp theo kế hoạch, lộ trình của của tỉnh đã đề ra.

Chỉ đạo quyết liệt, triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, chính sách phát triển kinh tế tư nhân, các giải pháp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; tiếp tục tạo sự tin tưởng của cộng đồng doanh nghiệp với sự lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền cấp huyện.

Tăng cường kiểm tra thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền quy định. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) và Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) trên địa bàn huyện.

Tiếp nhận thông tin phản ánh của người dân và doanh nghiệp, chỉ đạo giải quyết phản ánh, kiến nghị của nhà đầu tư, doanh nghiệp kịp thời, hiệu quả.

Tổ chức các hội nghị đối thoại, gặp mặt với doanh nghiệp bằng nhiều hình thức phong phú để kịp thời động viên, lắng nghe ý kiến, kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, qua đó kịp thời xem xét giải quyết hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết, góp phần giúp doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND huyện

Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

8. Chỉ số “Tiếp cận đất đai và tính ổn định trong sử dụng đất”

Tiếp tục làm tốt công tác quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt, bảo đảm phù hợp theo quy định của Luật Đất đai; hướng dẫn việc lập kế hoạch sử dụng đất hằng năm của huyện để làm căn cứ cho việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; tăng cường kiểm tra thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương. Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, phương án bồi thường chi tiết và minh bạch trước khi thu hồi đất... theo quy định.

Tiếp tục rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền giảm bớt thủ tục, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, nhất là các quy trình, thủ tục: Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất để thực hiện các dự án đầu tư...

Đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ trực tiếp giải quyết các thủ tục về lĩnh vực đất đai, xử lý nghiêm các trường hợp nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân trong quá trình giải quyết các thủ tục liên quan đến đất đai.

Hướng dẫn công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với các dự án đầu tư triển khai trên địa bàn huyện. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn giải quyết theo thẩm quyền hoặc kịp thời tham mưu, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền các giải pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc về cơ chế chính sách và quy trình thủ tục trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng và thực hiện các thủ tục liên quan đến đất đai; chủ động thông tin, trao đổi để phối hợp giải quyết những khó khăn, vướng mắc cho các nhà thầu, nhà đầu tư. Tiếp tục rà soát, tạo quỹ đất sạch để phục vụ triển khai các dự án phát triển kinh tế - xã hội.

Tăng cường công tác kiểm tra sử dụng đất của các tổ chức, tham mưu cấp có thẩm quyền đề nghị thu hồi đất đối với các doanh nghiệp, nhà đầu tư được giao đất, cho thuê đất nhưng chậm triển khai hoặc vi phạm Luật Đất đai.

Cơ quan chủ trì: Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện

Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

Trên cơ sở nội dung Kế hoạch này, Thủ trưởng Phòng, ban, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ được giao khẩn trương chỉ đạo xây dựng kế hoạch khắc phục cụ thể những hạn chế, yếu kém năm 2024, triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2025 và chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện về kết quả thực hiện các chỉ số được phân công phụ trách.

Trên đây là kế hoạch khắc phục các hạn chế năm 2024 và thực hiện đánh giá năng lực cạnh tranh (DDCI) huyện Chi Lăng năm 2025./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy (B/c);
- TT HĐND huyện (B/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị của huyện;
- Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Chi Lăng;
- CVP, PCVP HĐND và UBND huyện;
- Các Ngân hàng NN&PTNT huyện, Ngân hàng Thương mại trên địa bàn;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT, TCKH (VTV)

CHỦ TỊCH

Phùng Văn Nghĩa

Phụ lục

Khuyến nghị của đơn vị tư vấn về phương hướng khắc phục

Dựa trên phân tích nguyên nhân giảm điểm các CSTP của DDCI Lạng Sơn 2024, dưới đây là các khuyến nghị phương hướng cụ thể nhằm khắc phục và cải thiện các chỉ số này trong các năm tiếp theo:

- *Tính minh bạch và tiếp cận thông tin*: (1) Tăng cường minh bạch thông tin thông qua triển khai cổng thông tin trực tuyến thân thiện, dễ truy cập, đảm bảo mọi DN có thể tiếp cận thông tin mà không cần đến "môi quan hệ"; (2) Đào tạo nhân sự nhằm nâng cao năng lực và thái độ phục vụ của cán bộ, đặc biệt tại cấp huyện, thông qua các khóa đào tạo chuyên sâu về minh bạch và hướng dẫn thông tin; đồng thời (3) Cải tiến quy trình: Công khai, minh bạch các quy trình thủ tục hành chính trên các kênh truyền thông đa kênh trên địa bàn toàn tỉnh; (4) Nghiên cứu, lập các kênh phản ánh bằng nhiều hình thức và xử lý kiến nghị của doanh nghiệp về vấn đề tiếp cận thông tin và thái độ phục vụ của cán bộ.

- *Chi phí thời gian*: (1) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thông qua rà soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính, đặc biệt tại các huyện, để giảm thiểu số lần DN phải đến làm việc hoặc đi lại khi giải quyết thủ tục hành chính; (2) Xây dựng cam kết thời gian xử lý thủ tục hành chính bằng cách công bố rõ thời gian cam kết giải quyết hồ sơ và tăng cường giám sát việc thực hiện; (3) tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ, mở rộng áp dụng công nghệ số trong xử lý thủ tục hành chính nhằm giảm thời gian đi lại và tăng hiệu quả; (4) Tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất các bộ phận thực hiện thủ tục hành chính để giảm hiện tượng trì trệ và đùn đẩy công việc

- *Chi phí không chính thức*: (1) Xây dựng và thực hiện cơ chế giám sát như thành lập các đường dây nóng hoặc cổng thông tin để DN phản ánh trực tiếp các yêu cầu chi phí không chính thức mà DN gặp phải; (2) Tăng cường minh bạch tài chính thông qua việc công khai hóa các khoản chi phí hợp pháp để DN nắm rõ và tránh bị áp đặt các khoản phí bất hợp pháp; Đồng thời (3) xử lý nghiêm vi phạm và áp dụng chế tài mạnh mẽ đối với cán bộ có hành vi yêu cầu chi phí không chính thức.

- *Cạnh tranh bình đẳng*: (1) Đẩy mạnh công tác truyền thông chính sách công bằng: Đảm bảo mọi DN, bất kể quy mô, được tiếp cận công bằng với các chính sách hỗ trợ và cơ hội kinh doanh; (2) Tăng cường đối thoại DN đa kênh và định kỳ để thu thập ý kiến, giải quyết phản ánh về các hành vi phân biệt đối xử.

- *Hỗ trợ doanh nghiệp*: (1) Phổ biến chính sách nhằm nâng cao tỷ lệ DN được mời tham gia các chương trình hỗ trợ thông qua hệ thống thông báo hiện đại (email, tin nhắn, nhóm Zalo OA, hệ thống nhóm liên hệ công khai,...) và (2) chuẩn bị các phương án phân bổ nguồn lực đồng đều để đảm bảo công tác hỗ trợ DN được triển khai đồng bộ và toàn diện trên tất cả các huyện. (3) Rà soát lại đầu mối được phân công công tác liên hệ, trao đổi thông tin, phụ trách các kênh trao đổi thông tin (Trang TTĐT, chương trình cà phê doanh nhân,...) với doanh nghiệp và xây dựng kênh tiếp nhận phản hồi hai chiều (thu thập ý kiến đóng góp

của doanh nghiệp sau mỗi chương trình hỗ trợ để điều chỉnh và cải thiện chất lượng dịch vụ).

- *Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự*: (1) Xây dựng phương án loại bỏ bảo kê phi chính thức bằng cách phối hợp với các cơ quan chức năng để giảm thiểu hiện tượng bảo kê, đảm bảo môi trường kinh doanh minh bạch; và (2) tăng cường pháp chế: cải thiện chất lượng hỗ trợ pháp lý, tập trung vào việc giải quyết tranh chấp nhanh chóng và công bằng; (3) Tăng cường tuyên truyền về quyền lợi và nghĩa vụ của doanh nghiệp trong việc bảo vệ quyền lợi kinh doanh hợp pháp.

- *Tiếp cận đất đai và ổn định sử dụng đất*: (1) Đơn giản hóa thủ tục đất đai thông qua rà soát và cải tiến các thủ tục hành chính liên quan đến đất đai, đảm bảo thời hạn xử lý đúng quy định; (2) Kiểm soát giá thuê mặt bằng: xây dựng chính sách kiểm soát giá thuê mặt bằng hợp lý để hỗ trợ DN nhỏ và vừa; đồng thời (3) hỗ trợ mở rộng mặt bằng bằng cách cung cấp thông tin và hỗ trợ DN trong việc mở rộng mặt bằng kinh doanh một cách nhanh chóng.

Các phương hướng trên đây là một số gợi ý và khuyến nghị được đưa ra để cải thiện các CSTP giảm điểm trong năm 2024. Để việc cải thiện này được hiệu quả trong những năm tiếp theo, các đơn vị cần có thêm các chỉ đạo triển khai chi tiết, đồng bộ, có lộ trình rõ ràng và được giám sát thường xuyên để phân tích bối cảnh cũng như có các giải pháp mang tính đặc trưng của từng đơn vị./.